TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC B – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2026/DS-ST
Ngày: 31/7/2026.
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B - LÂM ĐỒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

2. Ông Võ Khắc Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Huy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực B - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực B - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực B - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2026/TLST-DS ngày 12/6/2026 về việc: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2026/QĐXXST-DS ngày 08/7/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Văn Bạch Ngọc D sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 175 QLC, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Bị đơn: Bà K'L sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Văn Bạch Ngọc D:* Vào ngày 12/11/2022 bà K'L có mượn của bà số tiền 60.000.000 đồng để mua cửa sắt do nhà đang xây, hẹn 6 tháng thu hoạch mùa màng sẽ trả lại cho bà, vì tình làng nghĩa xóm bà đồng ý cho bà K'L mượn số tiền nêu trên. Khi đến hẹn bà K'L không trả số tiền trên cho bà mặc dù bà đã yêu cầu bà K'L trả nhiều lần. Nay, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà K'L trả lại cho bà số tiền 60.000.000 đồng theo Giấy vay tiền ngày 12/11/2022, bà không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

** Ý kiến của bị đơn bà K'L:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ cho bà K'L đến Tòa án để làm việc, hòa giải nhiều lần nhưng bà K'L không đến, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án.

Do bị đơn bà K'L không đến nên Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt bị đơn bà K'L và thông báo kết quả phiên họp cho bị đơn bà K'L biết; bị đơn bà K'L vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực B – Lâm Đồng:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã đúng thành phần và thực hiện các yêu cầu về trình tự thủ tục từ khai mạc phiên tòa, thủ tục xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm đúng trình tự quy định; Thư ký tuân thủ đúng theo Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, buộc bà K'L trả cho bà D 60.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản giữa nguyên đơn bà Văn Bạch Ngọc D với bị đơn bà K'L theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực B - Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn bà K'L vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Vào ngày 12/11/2022 bà K'L có vay của bà D số tiền 60.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 12/11/2022 đến ngày 12/5/2023 theo giấy vay tiền ngày 12/11/2022. Mục đích vay bà D trình bày là để bà K'L mua cửa sắt do nhà đang

xây, hẹn 6 tháng thu hoạch mùa màng sẽ trả lại nhưng đến nay bà K'L không trả mặc dù bà D đòi nhiều lần. Bà D cung cấp cho Tòa án giấy vay tiền ngày 12/11/2022, giấy vay tiền này có chữ ký của người vay tiền – đã nhận đủ số tiền là bà K'L.

Bị đơn bà K'L đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc, hòa giải nhiều lần nhưng bà K'L không đến, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bà K'L có vay của bà D số tiền 60.000.000 đồng đến nay chưa trả, bà K'L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên bà D khởi kiện yêu cầu bà K'L trả cho bà D 60.000.000 đồng là có căn cứ.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Văn Bạch Ngọc D buộc bà K'L trả lại cho bà Văn Bạch Ngọc D số tiền 60.000.000 đồng.

Về lãi suất bà D không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà D nên bị đơn bà K'L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 60.000.000 đồng x 5% là 3.000.000 đồng.

Nguyên đơn bà D không phải chịu án phí, đã dự nộp được hoàn trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Văn Bạch Ngọc D với bị đơn Bà K'L về: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

Buộc bị đơn Bà K'L phải trả cho Bà Văn Bạch Ngọc D số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà K'L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Nguyên đơn bà Văn Bạch Ngọc D đã dự nộp tạm ứng án phí 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0011008 ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng được hoàn trả.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà D có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn bà K'L vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, tự nguyện thì hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND khu vực B – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực B – Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TAND KHU VỰC 2
TZL310726.TL.QDBA
2567

Lê Thị Phượng Diễm